

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cầu chì 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150

Mã sản phẩm 9820033000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CBR500R, NX500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350

Phụ tùng xe máy mã 9820033000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CBR500R, NX500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-30a-98200-33000-honda-sh-125-sh-150--9820033000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cầu chì 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150



SKU	9820033000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, CB350 H'NESS, CB500F, CB500X, CBR500R, NX500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350
Năm	ADV350: 2025 CB350 H'NESS: 2024 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CBR500R: 2019,2021 NX500: 2025 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008 SH 350: 2021,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	30.148đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	12,059đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	12,716đ	-57.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	13,374đ	-55.6%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	14,251đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	30,148đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9820033000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 17 CATALOGUE ẮC QUY HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 12

- <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-17-catalogue-ac-quy-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003779>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 28 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · *CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008)* · *chi tiết số 11*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-28-catalogue-dung-cu-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003790>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUI CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · *CATALOGUE CB350 H'NESS (2024)* · *chi tiết số 17*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-qui-cb350-hness-2024--EPCDOV0005750>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUI NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · *CATALOGUE NX500 (2025)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-qui-nx500-2025--EPCDOV0005684>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · *CATALOGUE CB500F (2021+)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004884>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA CB500X** — HONDA · CB500X · 2019,2020 · *CATALOGUE CB500X (2019+)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-cb500x--EPCDOV0001113>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · *CATALOGUE CB500X (2021+)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004955>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA CBR500R (2019)** — HONDA · CBR500R · 2019 · *CATALOGUE CBR500R (2019)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-cbr500r-2019--EPCDOV0004166>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA CBR500R (2021)** — HONDA · CBR500R · 2021 · *CATALOGUE CBR500R (2021)* · *chi tiết số 6*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-cbr500r-2021--EPCDOV0004235>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 37 CATALOGUE ẮC QUY HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · *CATALOGUE REBEL 300 (CMX300)* · *chi tiết số 12*
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-37-catalogue-ac-quy-honda-rebel-300--EPCDOV0001547>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Cầu chì 15A 98200-41500 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE	9820041500	21.708đ
Cầu chì 20A 98200-42000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX	9820042000	14.472đ
Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE	9820042500	18.090đ
Cầu chì 30A 98200-43000 HONDA PCX	9820043000	32.410đ
CP 1P 250 F 98450-700-0101 HONDA CB500	984507000101	14.472đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9820033000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9820033000*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). C  u ch  i 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150 (9820033000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-30a-98200-33000-honda-sh-125-sh-150--9820033000>

MLA (9th ed.):

"C  u ch  i 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150 (9820033000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-30a-98200-33000-honda-sh-125-sh-150--9820033000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "C  u ch  i 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150 (9820033000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-30a-98200-33000-honda-sh-125-sh-150--9820033000>.

Tài liệu này

C  u ch  i 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150 (9820033000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.